

Bản án số: 855/2022/HC-PT  
Ngày 20 – 10 – 2022  
V/v khiếu kiện quyết định áp dụng  
biện pháp khắc phục hậu quả và quyết  
định cưỡng chế buộc thực hiện  
biện pháp khắc phục hậu quả.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Đình Thanh

*Các thẩm phán:* Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 426/2022/TLPT-HC ngày 29 tháng 7 năm 2022 về khiếu kiện quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 56/2022/HC-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2006/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 9 năm 2022; giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông Âu Hùng K, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp HK, xã Hòa Th, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang, (vắng mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện theo Giấy ủy quyền ngày 11/10/2022, gồm:*

1. Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1961; địa chỉ: 210 Phạm H, phường Vĩnh L, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang, (có mặt);

2. Ông Huỳnh Nhật Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp Hiệp P, xã Định H, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương, (có mặt);

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang, (vắng mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (theo Giấy ủy quyền ngày 17/10/2022):* Ông Nguyễn Thái Đ – Phó Chủ tịch UBND huyện Giồng R; địa chỉ: Khu phố Nội Ô, thị trấn Giồng R, huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang, (có mặt);

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Âu Hùng K.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2021 của ông Âu Hùng K trình bày:*

Phần đất UBND huyện Giồng R mức kênh Ba Bé vị trí giáp ranh ấp Hòa An và ấp HK, xã Hòa Th, huyện Giồng R, có nguồn gốc là đất của bà Phan Thị Chính (mẹ vợ ông K) sử dụng từ trước năm 1980. Khoảng tháng 6/2016, ông K phát hiện chính quyền địa phương tiến hành cho xáng cạp mức một con kênh đi qua phần đất nên có phản đối, tuy nhiên ý kiến của ông K không được giải quyết, con kênh được mức hoàn thành. Sau đó, ông K thuê người ban lấp, lấy lại hiện trạng như cũ để sử dụng.

Chính vì hành vi ban lấp lại con kênh này nên ngày 13/12/2017 ông K bị Chủ tịch UBND huyện Giồng R ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hành vi: Tự ý lấp công trình thủy lợi cấp II (kênh Ba Bé). Tuy nhiên, khi bị ông K khiếu nại thì Chủ tịch UBND huyện Giồng R đã ban hành quyết định hủy bỏ.

Ngày 12/3/2020, Chủ tịch UBND huyện Giồng R lại ban hành Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông K, vì cho rằng ông K đã có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều. Và xác định hậu quả do hành vi vi phạm gây ra là: Gây khó khăn cho việc bơm tát sản xuất của hai hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn. Từ đó, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông K phải khôi phục lại tình trạng ban đầu (mức lại kênh). Bản thân ông K nhận thấy nội dung của quyết định nói trên là không phù hợp nên không tự nguyện thi hành.

Ngày 11/8/2020, Chủ tịch UBND huyện Giồng R tiếp tục ban hành Quyết định số 3909/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Sau đó, các cơ quan chuyên môn được giao đã tự thực hiện việc khắc phục hậu quả (tự mức lại kênh).

Ngày 20/4/2021, Đoàn Cường chế thuộc UBND huyện Giồng R ban hành Thông báo số 08/TB-ĐCC về việc hoàn trả chi phí thực hiện cưỡng chế; buộc ông K phải hoàn trả tổng số tiền 37.336.270 đồng.

Ông K xác định các quyết định bị kiện có những nội dung không phù hợp, cụ thể như sau:

+ Phần đất mà chính quyền tiến hành mức kênh thủy lợi thuộc thửa đất của gia đình ông K có từ lâu đời nay. Lẽ ra, khi thực hiện chủ trương mức kênh thì Nhà nước phải thực hiện thủ tục thu hồi đất, bồi thường cho gia đình ông K theo đúng quy định của pháp luật.

+ Theo Biên bản vi phạm hành chính thì hành vi vi phạm là tự ý lấp công trình thủy lợi cấp II đi ngang phần đất của bà Phan Thị Chính tại các thửa 38, 45, 46, 47 tờ bản đồ số 24 hướng giáp ranh xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc huyện Gò Quao diện tích gồm 2 phần: Phần 1: ngang 8m x dài 134,4m = 1.075,2m<sup>2</sup>; phần 2: ngang 5m x dài 111,7m = 558,52m<sup>2</sup>; tổng 1.633,7m<sup>2</sup>. Nhưng khi ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì khôi phục lại tình trạng ban đầu của kênh Ba Bé (tên gọi khác là công trình thủy lợi cấp II), tổng diện tích khôi phục 1.282m<sup>2</sup>. Theo quy định tại Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định phân cấp quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang thì trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nói chung và địa bàn huyện Giồng R nói riêng không có tên (công trình thủy lợi cấp II và cũng không có tên kênh Ba Bé), chỉ có kênh Đồn Đông -Ba Bé với chiều dài 3,2 km và bắt nguồn từ sông Cái Bé (nhà của ông Ba Bé) và kết thúc tại kênh Đồn Đông.

+ Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ không xác định cụ thể ông K đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính gì, mà chỉ nêu chung chung là: Có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 5 Điều 17 của Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

Trong khi đó, Quyết định số 3909/QĐ-CCXP lại xác định ông K có hành vi tự ý lấp kênh thủy lợi Ba Bé (tên gọi khác là công trình thủy lợi cấp II). Điều đáng nói là Quyết định số 3909/QĐ-CCXP khi ban hành không căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính, chỉ căn cứ vào Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ. Như vậy là chưa phù hợp.

Mặt khác, Quyết định số 3909/QĐ-CCXP còn có nội dung: Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân vi phạm có tên tại Điều này chi trả. Nội dung trên đây của Quyết định là không đúng quy định của pháp luật. Bởi như đã trình bày, việc xác định ông K có hành vi vi phạm tại

Quyết định này là không phù hợp, thiếu căn cứ. Cho nên không thể buộc ông K phải chịu các chi phí như xác định của Ban Cường chế.

+ Tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 3909/QĐ-CCXP có nội dung gần như được sao chép từ khoản 5 Điều 1 của Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ, vì đều có nội dung buộc người vi phạm phải khôi phục lại tình trạng ban đầu. Trong trường hợp vụ việc này vì ông K không thống nhất với Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ (không tự khắc phục) nên việc Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định cưỡng chế nhưng lại tự thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (tự mức lại kênh) là không cần thiết. Hơn nữa, Quyết định số 3909/QĐ-CCXP không nêu cụ thể điều kiện để Đoàn cưỡng chế tự cưỡng chế việc khắc phục hậu quả là chưa rõ ràng, không có giá trị để thi hành. Vì nội dung chính của Quyết định số 3909/QĐ-CCXP vẫn là buộc ông K phải tự khôi phục lại hiện trạng ban đầu. Vì vậy cần thiết phải hủy bỏ các quyết định bị kiện.

Ông Âu Hùng K yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020 và Quyết định cưỡng chế thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Giồng R.

- *Tại Văn bản số 1022/UBND-NN&PTNT ngày 14/12/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng R và người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thái Đ trình bày:*

Về nguồn gốc kênh thủy lợi (kênh Ba Bé) được hình thành vào năm 1980, do nhu cầu nguồn nước để phục vụ sản xuất nông nghiệp và vận chuyển lúa trong tập đoàn 5 và tập đoàn 6. Kích thước con kênh: Bề mặt rộng 4m, hai bên bờ mỗi bên rộng 2m đến 3m. Đến năm 1987 do kênh bị bồi lắng và chưa thông thương nên ông Bùi Thanh Long (nguyên Bí thư xã Hòa Th) chỉ đạo nạo vét và đào thêm nối dài con kênh từ giáp kênh Đồn Đông cho đến giáp ranh làng xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao. Con kênh thủy lợi trên gọi là kênh Ba Bé (kênh thủy lợi cấp II) và người dân sử dụng đến nay gần 30 năm nên có đoạn bị lắng cạn. Năm 2015, do nhu cầu của nhân dân trong hợp tác xã Tân Th Phát và hợp tác xã Hòa T (hai hợp tác xã có 121 hộ với diện tích khoảng 247 ha) kiến nghị chính quyền cho nạo vét lại con kênh Ba Bé có chiều dài 1.040m để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, xây dựng bờ bao bơm tác tập thể. UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện làm chủ đầu tư, tiến hành cho nạo vét kênh Ba Bé hoàn thành cuối tháng 10 năm 2016. Trước khi tiến hành nạo vét kênh UBND xã Hòa Th có chỉ đạo cán bộ tổ chức họp dân thống nhất chủ trương trước khi thực hiện nạo vét.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Năm 1993, tỉnh Kiên Giang thuê Đoàn đo đạc tỉnh Vĩnh Long xuống địa bàn các huyện trong đó có huyện Giồng R đo đạc lập bản đồ địa chính, lúc này kênh Ba Bé đã có từ trước nên được thể hiện trong bản đồ địa chính. Đến năm 1995, UBND huyện Giồng R tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì diện tích các thửa đất (liền kề với kênh Ba Bé) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không bao gồm diện tích lòng kênh và hai bên bờ kênh Ba Bé và được thể hiện cụ thể trong bản đồ giải thửa. Qua kiểm tra diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phan Thị Chính có các thửa đất giáp các kênh Ba Bé gồm thửa 38, 45, 46 với tổng diện tích là 18.830m<sup>2</sup>; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Lê Văn Hiền có thửa 47 giáp kênh có diện tích là 2.470m<sup>2</sup>. Qua đo đạc thực tế 4 thửa đất số 38, 45, 46, 47 có tổng diện tích 25.580m<sup>2</sup>, thửa 4.280m<sup>2</sup> so với diện tích thể hiện trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Chính và ông Hiền (có bảng vẽ kèm theo).

Tháng 3/2017, thu hoạch xong vụ lúa Đông Xuân 2016-2017, ông Âu Hùng K cùng ông Lê Văn Hiền thuê xe cuốc ban lấp đoạn kênh thủy lợi 209,4m nêu trên. Việc ông Âu Hùng K tự ý lấp kênh thủy lợi Ba Bé làm ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân 02 hợp tác xã làm mất kênh dẫn nước và bờ bao hợp tác. Ngày 15/11/2017, UBND xã Hòa Th lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Âu Hùng K hành vi tự ý lấp công trình thủy lợi. Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định số 6014/QĐ-XPVPHC ngày 13/12/2017 về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Âu Hùng K. Ông K không thống nhất với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và làm đơn khiếu nại đến UBND huyện giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 12/3/2018, Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định giải quyết khiếu nại số 514/QĐ-UBND đối với ông Âu Hùng K với nội dung giải quyết khẳng định việc UBND huyện ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K là đúng quy định của pháp luật. Ông K không thống nhất với Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND huyện và tiếp tục khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Qua kiểm tra hồ sơ trong quá trình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K do sai sót trong khâu lập biên bản vi phạm hành chính chưa kịp thời, từ đó UBND huyện ban hành Quyết định số 6198/QĐ-XPVPHC ngày 05/12/2018 về việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K. Ngày 12/3/2020, UBND huyện ban hành Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông K.

UBND huyện cùng các ngành chức năng huyện và xã Hòa Th nhiều lần vận động ông K khắc phục hậu quả trả lại hiện trạng kênh Ba Bé nhưng ông K vẫn kiên quyết không thực hiện việc khắc phục hậu quả.

Ngày 11/8/2020, Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định số 3909/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Âu Hùng K. Sau đó, Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 13/3/2020 về việc gia hạn Quyết định số 3909/QĐ-CCXP của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Âu Hùng K (*có thông báo gia hạn tại địa phương*). Tuy nhiên, Quyết định số 4294/QĐ-UBND có sai sót về ngày ban hành nên ngày 28/9/2020, Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định số 4236/QĐ-ĐC về việc đính chính ngày ban hành Quyết định gia hạn quyết định cưỡng chế số 4294/QĐ-UBND là ngày 25/9/2020.

Ngày 29/3/2021, Đoàn cưỡng chế có ban hành Thông báo số 05/TB-ĐCC về việc cưỡng chế thi hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều. Thông báo đến ông K được biết và có niêm yết theo quy định. Ngày 14/4/2021, Đoàn cưỡng chế của huyện công bố các Quyết định cưỡng chế đồng thời tiến hành nạo vét khôi phục hiện trạng kênh Ba Bé (kênh thủy lợi cấp II), vị trí tọa lạc tại ấp Hòa An và ấp HK, xã Hòa Th, huyện Giồng R. Việc nạo vét không ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của ông K và ông Hiền, cũng như các hộ xung quanh. Việc cưỡng chế nạo vét khôi phục lại hiện trạng kênh Ba Bé thực hiện xong, Đoàn cưỡng chế bàn giao lại phần đất kênh Ba Bé cho UBND xã Hòa Th và 02 hợp tác xã, hợp tác xã Hòa T của ấp Hòa An và hợp tác xã Tân Th T của ấp HK, xã Hòa Th quản lý theo quy định.

Ngoài ra, trên bản đồ giải thửa số 24 ngày 10/02/1995 thể hiện phần đất cưỡng chế của ông K nằm trong phạm vi 3,2km có điểm đầu sông Cái Bé và điểm cuối giáp với huyện Gò Quao theo Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định về phân cấp quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi chung và địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Việc Chủ tịch UBND huyện Giồng R ban hành quyết định về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Âu Hùng K là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của ông K.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

+ Bà Lâm Thị Cẩm Đang là người đại diện theo ủy quyền của ông Âu Hùng K cho rằng, phần đất của bà Phan Thị Chính (mẹ vợ ông K) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đó giao cho ông K sử dụng, nên khi mức kênh thì phải có quyết định thu hồi đất và bồi thường, trong khi chưa thực hiện việc này, thì việc cưỡng chế thực hiện là không đúng pháp luật, đề nghị hủy các

quyết định. Ngoài ra, kể từ khi mức kênh đến nay đã ảnh hưởng đến việc sản xuất của gia đình và một số hộ dân khác.

+ Ông Nguyễn Thái Đ cho rằng, con kênh này được hình thành từ những năm 1980, nó được thể hiện trên sơ đồ giải thửa, người dân sử dụng chung, kênh thông thương giữa huyện Giồng R và huyện Gò Quao, phần lòng kênh và bờ kênh nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Chính. Việc thực hiện quyết định cưỡng chế đúng trình tự, thủ tục, không gây ảnh hưởng đến quyền lợi của cá nhân nào khác, đề nghị bác đơn khởi kiện.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 56/2022/HC-ST ngày 13/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Bác yêu cầu khởi kiện của Âu Hùng K về việc yêu cầu hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 và Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 về việc gia hạn Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/5/2022, người khởi kiện ông Âu Hùng K có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm vì nội dung bản án tuyên không đúng quy định pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông K.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người khởi kiện ông Âu Hùng K, có người đại diện theo ủy quyền là ông Huỳnh Minh T và ông Huỳnh Nhật Q tham gia phiên tòa trình bày, ông K vẫn giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang giải quyết lại, với lý do: Ông K thuê người ban lấp, lấy lại hiện trạng trên phần đất của bà Phan Thị Chính (mẹ vợ ông K) là theo sự chỉ đạo của bà Chính, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa những người thừa kế của bà Chính vào tham gia tố tụng giải quyết vụ án là thuộc trường hợp có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông K.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện tham gia phiên tòa trình bày với nội dung cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện ông Âu Hùng K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:*

*Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật; các đương sự tham đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

*Về nội dung yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Âu Hùng K:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, bác yêu cầu khởi kiện của Âu Hùng K, là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ vụ án, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. người khởi kiện ông Âu Hùng K kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông K, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Âu Hùng K nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] *Về việc tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.*

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người đại diện theo ủy quyền của ông K cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa những người thừa kế của bà Chính vào tham gia tổ tụng giải quyết vụ án là thuộc trường hợp có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tổ tụng, là không có cơ sở.

[2] Xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khiếu kiện.

[2.1] Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành các quyết định hành chính bị khiếu kiện và quyết định có liên quan.

[2.1a] Ngày 15/11/2017, UBND xã Hòa Th lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC đối với ông Âu Hùng K vì đã có hành vi tự ý lấp công trình thủy lợi. Theo đó, ngày 13/12/2017 Chủ tịch UBND huyện Giồng R ra Quyết định số 6014/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Âu Hùng K. Ông K không đồng ý và làm đơn khiếu nại đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính này. Ngày 12/3/2018, Chủ tịch UBND huyện Giồng R ra Quyết định giải quyết khiếu nại số 514/QĐ-UBND đối với ông Âu Hùng K



với nội dung giải quyết khẳng định việc Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K là đúng quy định của pháp luật. Ông K không đồng ý và nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Qua kiểm tra hồ sơ trong quá trình ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K nhận thấy có sai sót trong khâu lập biên bản vi phạm hành chính chưa kịp thời, nên Chủ tịch UBND huyện Giồng R ban hành Quyết định số 6198/QĐ-XPVPHC ngày 05/12/2018 về việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Âu Hùng K.

[2.1b] Sau đó, Chủ tịch UBND huyện Giồng R ban hành Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông K do đã có hành vi vi phạm hành chính nêu trên. Theo đó, UBND huyện Giồng R cùng các ngành chức năng huyện và xã Hòa Th nhiều lần vận động ông K khắc phục hậu quả trả lại hiện trạng kênh Ba Bé nhưng ông K vẫn kiên quyết không thực hiện việc khắc phục hậu quả. Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện Giồng R đã ra Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Âu Hùng K. Ngày 25/9/2020, Chủ tịch UBND huyện Giồng R ra Quyết định số 4294/QĐ-UBND gia hạn Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Âu Hùng K (*có thông báo gia hạn tại địa phương*).

[2.1c] Ngày 29/3/2021, Đoàn cưỡng chế ban hành Thông báo số 05/TB-ĐCC về việc cưỡng chế thi hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều. Thông báo đến ông K được biết và có niêm yết theo quy định. Ngày 14/4/2021, Đoàn cưỡng chế của huyện công bố các Quyết định cưỡng chế đồng thời tiến hành nạo vét khôi phục hiện trạng kênh Ba Bé (kênh thủy lợi cấp II), vị trí tọa lạc tại ấp Hòa An và ấp HK, xã Hòa Th, huyện Giồng R. Việc cưỡng chế nạo vét khôi phục lại hiện trạng kênh Ba Bé thực hiện xong, Đoàn cưỡng chế bàn giao lại phần đất kênh Ba Bé cho UBND xã Hòa Th và 02 hợp tác xã là hợp tác xã Hòa T của ấp Hòa An và hợp tác xã Tân Th T của ấp HK, xã Hòa Th quản lý theo quy định.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định các quyết định hành chính bị khiếu kiện là Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020 (gọi tắt Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ) và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 (gọi tắt Quyết định số 3909/QĐ-CCXP), cùng quyết định hành chính có liên quan là Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 (gọi tắt Quyết định số 4294/QĐ-UBND) về việc gia hạn Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày

11/8/2020, được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 38 và Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Việc áp dụng Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đang có hiệu lực pháp luật tại thời điểm ban hành quyết định là đúng pháp luật.

[2.2] Về nội dung các quyết định hành chính bị khiếu kiện và quyết định có liên quan.

[2.2a] Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, ông Âu Hùng K cho rằng, khoảng tháng 6/2016, ông K phát hiện chính quyền địa phương tiến hành cho xáng cạp mức một con kênh đi qua phần đất có nguồn gốc là đất của bà Phan Thị Chính (mẹ vợ ông K) sử dụng từ trước năm 1980, đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng sau đó để lại cho ông K sử dụng, nên ông K có phản đối, nhưng ý kiến của ông K không được giải quyết, con kênh được mức hoàn thành. Sau đó, ông K thuê người ban lấp, lấy lại hiện trạng như cũ để sử dụng thì bị UBND xã Hòa Th lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 15/11/2017.

Qua đó nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, những người đại diện theo ủy quyền của ông K cho rằng: *“Ông K thuê người ban lấp, lấy lại hiện trạng trên phần đất của bà Phan Thị Chính (mẹ vợ ông K) là theo sự chỉ đạo của bà Chính”*, là không đúng so với lời trình bày của ông K trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm nêu trên.

[2.2b] Hơn nữa, trên bản đồ giải thửa số 24 ngày 10/02/1995 thể hiện, phần đất cưỡng chế của ông K nằm trong phạm vi 3,2km có điểm đầu sông Cái Bé và điểm cuối giáp với huyện Gò Quao theo Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định về phân cấp quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi chung và địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đồng thời, Hồ sơ vụ án còn thể hiện: Đoạn kênh ông K san lấp hình thành từ năm 1980 để phục vụ sản xuất nông nghiệp và vận chuyển lúa trong tập đoàn 5 và tập đoàn 6, quá trình sử dụng do bị bồi lắng. Đến năm 2015, do nhu cầu của nhân dân trong khu vực nên đã tiến hành cho nạo vét và hoàn thành cuối tháng 10 năm 2016; kênh này đã được thể hiện trên Bản đồ địa chính năm 1993 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang thực hiện. Sau đó, đến năm 1995 thì UBND huyện Giồng R mới tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất liền kề với kênh Ba Bé. Trong đó có các thửa đất của bà Chính do ông K sử dụng liền kề với kênh này cũng được UBND huyện Giồng R cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1995, không bao gồm

diện tích lòng kênh và hai bên bờ kênh và được thể hiện cụ thể trong bản đồ giải thửa.

[2.2c] Về nguồn gốc hình thành kênh cũng đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác minh, đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện rõ kênh có điểm đầu bắt nguồn từ sông Cái Bé huyện Giồng R kết nối với kênh ranh của huyện Gò Quao, có điểm đầu từ sông Cái Bé đến điểm đầu nơi vi phạm hành chính là 1.950m, nên việc ông K cho rằng việc mức kênh trên phần đất của gia đình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xâm hại đến quyền lợi của ông K là không có cơ sở.

[2.2d] Mặt khác, qua kiểm tra diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Phan Thị Chính có các thửa đất giáp các kênh Ba Bé gồm thửa 38, 45, 46 với tổng diện tích là 18.830m<sup>2</sup>; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn Hiền có thửa 47 giáp kênh có diện tích là 2.470m<sup>2</sup>. Qua đo đạc thực tế 4 thửa đất số 38, 45, 46, 47 có tổng diện tích 25.580m<sup>2</sup>, thửa 4.280m<sup>2</sup> so với diện tích thể hiện trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Chính và ông Hiền.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định, đoạn kênh mà ông K có hành vi san lấp và bị lập biên bản vi phạm hành chính thuộc hệ thống kênh thủy lợi (người dân địa phương gọi kênh Ba Bé) đã có từ những năm 1987 với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp cho nhiều hộ dân có đất trong khu vực này, kênh này được thể hiện trên bản đồ địa chính, không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Chính mà ông K sử dụng, quá trình sử dụng kênh bị bồi lắng nên mới cải tạo theo yêu cầu của người dân đã được tổ chức họp lấy ý kiến. Ông K cho rằng, chính quyền địa phương đã tiến hành việc mức kênh trên phần đất của gia đình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xâm hại đến quyền lợi của ông K là không có cơ sở. Các quyết định hành chính bị ông K khiếu kiện và quyết định có liên quan được ban hành và thực hiện như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Âu Hùng K là yêu cầu hủy Quyết định số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020 và Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 và Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện Giồng R, là đúng.

Ông Âu Hùng K kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của ông K; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Người kháng cáo ông Âu Hùng K phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

**1-** Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Âu Hùng K; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số: 56/2022/HC-ST ngày 13/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang:

Căn cứ các Điều 30, 32, 116, 158, 164, 193, 194 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ các Điều 38, 65, 86, 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1.1. Xử bác yêu cầu khởi kiện của Âu Hùng K về việc yêu cầu hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 1152/QĐ-KPHQ ngày 12/3/2020, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 và Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 về việc gia hạn Quyết định số 3909/QĐ-CCXP ngày 11/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng R, tỉnh Kiên Giang.

1.2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

+ Ông Âu Hùng K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp (do ông Nguyễn Văn Hùng nộp thay) theo Biên lai thu số 0004522 ngày 21/6/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang; ông K đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng R không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

**2-** Về án phí hành chính phúc thẩm:

+ Ông Âu Hùng K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp

(do ông Phạm Huỳnh Hoài Phương nộp thay) theo Biên lai thu số: 0007248 ngày 01/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang; ông K đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 20 tháng 10 năm 2022./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Dương sự;
- Lưu (An - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đình Thanh**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Văn Ý**

**Đinh Ngọc Thu Hương**

**Đỗ Đình Thanh**